

# CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH QUY PHỤNG

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH QUY PHỤNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUY PHUNG TRAVEL SERVICES TRADING ONE MEMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CTY TNHH MTV TMDVDL QUY PHỤNG

2. Mã số doanh nghiệp: 1301057805

3. Ngày thành lập: 07/08/2018

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 602/8, ấp Tân An Thượng, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0917424039

Fax:

Email: mienquetourist@yahoo.com.vn Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                    | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: khách sạn, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày                  | 5510     |
| 2.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)                | 5621     |
| 3.  | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí                                                                                   | 9000     |
| 4.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                             | 4633     |
| 5.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                    | 8230     |
| 6.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu hàng thủ công mỹ nghệ                               | 4649     |
| 7.  | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                         | 5629     |
| 8.  | Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí                                                                                | 7721     |
| 9.  | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: bãi tắm, khu vui chơi giải trí                          | 9329     |
| 10. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>(trừ lâm sản và động vật pháp luật cấm kinh doanh) | 4620     |
| 11. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                             | 4771     |
| 12. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng thủ công mỹ nghệ            | 4773     |
| 13. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu                                                                               | 1079     |
| 14. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                           | 4632     |

|     |                                                                                                                                                                                  |                                                              |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 15. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                 | 4722                                                         |
| 16. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                   | 4723                                                         |
| 17. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                            | 7912(Chính)                                                  |
| 18. | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                     | 7920                                                         |
| 19. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, trái cây                                                                                      | 4789                                                         |
| 20. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, vé tàu, vé xe                                                                            | 5229                                                         |
| 21. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                   | 7911                                                         |
| 22. | Vận tải hành khách đường thủy nội địa                                                                                                                                            | 5021                                                         |
| 23. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                               | 4719                                                         |
| 24. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                          | 5630                                                         |
| 25. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>Chi tiết: nhà hàng, hàng ăn uống, dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác                                                      | 5610                                                         |
| 26. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                 | 4932                                                         |
| 27. | Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện. | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 20.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: CHÂU HỒNG LUẬT

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 320958807

Ngày cấp: 15/04/2014

Nơi cấp: Công an Bến Tre

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 602, ấp Tân An Thượng, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 602, ấp Tân An Thượng, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: CHÂU HỒNG LUẬT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 320958807

Ngày cấp: 15/04/2014

Nơi cấp: Công an Bến Tre

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 602, ấp Tân An Thượng, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 602, ấp Tân An Thượng, Xã Tân Thạch, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre